

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 03/2021/TLST- KDTM ngày 26 tháng 02 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn trang trí B.

Trụ sở: Lô A, Tòa nhà E, đường T, phường Tr, quận N, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Choi Jeong H - Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền bà Lê Thị Q, sinh năm 1986 - Chức vụ: Nhân viên (Giấy ủy quyền ngày 19/10/2020);

Bị đơn: Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại S;

Trụ sở: Cụm công nghiệp L, xã L, huyện H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị B - Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đức Th, sinh năm 1997 và bà Cao Vân A, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Tòa nhà T, đường M, quận N, thành phố Hà Nội. (Giấy ủy quyền số 105/UQ/SH-LAF ngày 10/5/2021).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty cổ phần dịch vụ thương mại S còn nợ Công ty TNHH trang trí B theo hợp đồng số: 0405/2019/SH-BAC về việc cung cấp, lắp đặt nội thất ngày 04/5/2019

số tiền nợ gốc tính đến ngày 03/6/2021 là **306.184.655đ** (*Ba trăm linh sáu triệu một trăm tám mươi tư nghìn sáu trăm năm mươi lăm đồng*).

Công ty cổ phần dịch vụ thương mại S thanh toán số tiền trên cho Công ty TNHH trang trí B cụ thể như sau:

Lần 1: Trước ngày 03/7/2021 thanh toán số tiền 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*);

Lần 2: Trước ngày 31/7/2021 thanh toán số tiền 70.000.000 đồng (*Bảy mươi triệu đồng*);

Lần 3: Trước ngày 31/8/2021 thanh toán số tiền 70.000.000 đồng (*Bảy mươi triệu đồng*);

Lần 4: Trước ngày 30/9/2021 thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ là 66.184.655 đồng (*Sáu mươi sáu triệu một trăm tám mươi tư nghìn sáu trăm năm mươi lăm đồng*);

Ghi nhận sự tự nguyện của Công ty TNHH trang trí B không yêu cầu Công ty cổ phần dịch vụ thương mại S phải thanh toán toàn bộ tiền lãi phạt chậm trả của số tiền nợ gốc trên.

Trường hợp Công ty cổ phần dịch vụ thương mại S vi phạm một trong các kỳ thanh toán nêu trên thì Công ty TNHH trang trí B có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án để thu hồi toàn bộ số tiền Công ty cổ phần dịch vụ thương mại S chưa thanh toán.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án không thi hành thì phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả tiền theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí:

- Công ty TNHH trang trí B phải chịu 3.827.000 đ (*Ba triệu tám trăm hai mươi bảy nghìn đồng*) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Công ty đã nộp là 13.500.000đ (*Mười ba triệu năm trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu số 000326 ngày 26/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Hoàn trả lại cho Công ty TNHH trang trí B số tiền là 9.673.000đ (*Chín triệu sáu trăm bảy mươi ba nghìn đồng*).

- Công ty cổ phần dịch vụ thương mại S phải chịu 3.827.000đ (*Ba triệu tám trăm hai mươi bảy nghìn đồng*) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Hoài Đức;
- THADS huyện Hoài Đức;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Vương Thị Vân Anh